

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 60 /QĐ-HĐPH

Đồng Nai, ngày 25 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp
phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 84/TTr-STP ngày 18 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định sau:

1. Quyết định số 255/QĐ-HĐPH ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai (cũ) về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai.

2. Quyết định số 3274/QĐ-HĐPH ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước (cũ) về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định số 02/QĐ-HĐPHLN ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh Đồng Nai (cũ).

4. Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ) về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng.

Điều 3. Các Ủy viên Hội đồng, Cơ quan thường trực, Tổ thư ký Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục PBGDPL và TGPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Võ Tấn Đức

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số 60 /QĐ-HĐPH ngày 25 tháng 9 năm 2025
của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai)



Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

1. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là tổ chức phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh; duy trì hoạt động phối hợp của cơ quan nhà nước với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; tư vấn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; hỗ trợ các cơ quan, tổ chức đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

2. Hội đồng có các nhiệm vụ sau

a) Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

b) Đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành văn bản về cơ chế, chính sách, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

c) Xây dựng, ban hành và đôn đốc, kiểm tra, khen thưởng việc tổ chức thực hiện chương trình, đề án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

d) Thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

đ) Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội; thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả phối hợp thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định pháp luật.

e) Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân, thu hút nguồn lực tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông về chính sách, pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

g) Truyền thông chính sách, dự thảo văn bản theo quy định pháp luật; xây dựng các tài liệu, cập nhật dữ liệu, thông tin phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên Cổng Pháp luật quốc gia; hướng dẫn tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

h) Triển khai công tác hướng dẫn, giải thích, thông tin, thông báo về trợ giúp pháp lý, thực hiện chuyển yêu cầu trợ giúp pháp lý, giới thiệu người dân thuộc diện trợ giúp pháp lý đến tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý; công tác báo cáo, thống kê; hướng dẫn nghiệp vụ về phối hợp thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý, phối hợp trợ giúp pháp lý trong tổ tụng.

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, đề cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch Hội đồng. Các quyết định của Hội đồng được thông qua khi có quá một nửa số thành viên tán thành.

2. Hội đồng hoạt động theo chương trình, kế hoạch, đề án ngắn hạn, dài hạn và nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật; trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cụ thể do Hội đồng thông qua.

Điều 3. Mối quan hệ giữa Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh với Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương

1. Hội đồng chịu sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và nhiệm vụ đột xuất do Ủy ban nhân dân tỉnh giao, có trách nhiệm báo cáo về tình hình hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hội đồng chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương và có trách nhiệm báo cáo về tình hình hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương.

Điều 4. Mối quan hệ giữa Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Hội đồng hướng dẫn, kiểm tra hoạt động phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm báo cáo 06 tháng, năm cho Hội đồng về tình hình hoạt động, kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 5. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng

Hội đồng có Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực, Phó Chủ tịch và Ủy viên, cơ quan thường trực và Tổ thư ký.

1. Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng là Giám đốc Sở Tư pháp.

3. Các Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Tư pháp; Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

4. Các Ủy viên là lãnh đạo các sở, ban, ngành; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Liên đoàn doanh nghiệp tỉnh, Chi Cục Hải quan khu vực XVIII, Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh; Công an tỉnh; Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 2; các trường cao đẳng, trường đại học; Khu bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai.

5. Cơ quan thường trực của Hội đồng là Sở Tư pháp.

6. Tổ thư ký giúp việc Hội đồng do cơ quan thường trực Hội đồng quyết định thành lập, gồm đại diện lãnh đạo Phòng Xây dựng và Phổ biến, giáo dục pháp luật, Văn phòng - Sở Tư pháp; Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 1, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2; Phòng Nội chính - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; đại diện lãnh đạo cấp phòng thuộc các cơ quan: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Tài chính, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về hoạt động của Hội đồng.
2. Ban hành danh sách thành viên Hội đồng; kiện toàn hoặc phân công Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng kiện toàn thành viên Hội đồng; phê duyệt chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động của Hội đồng, kết luận và văn bản khác của Hội đồng theo đề nghị của Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng.
3. Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động và lĩnh vực công tác; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.
4. Triệu tập, chủ trì hoặc phân công, ủy quyền Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.
5. Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng

1. Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công; quyết định kiện toàn thành viên Hội đồng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.
2. Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động chung của Hội đồng, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo kế hoạch, chương trình công tác được Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp.
3. Đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng.

4. Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, chương trình, kế hoạch hoạt động và văn bản khác của Hội đồng.

5. Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng khi cần thiết.

6. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 9 của Quy chế này và nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

7. Chủ trì các cuộc họp của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt, ký ban hành các văn bản của Hội đồng theo sự phân công và ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

8. Chịu trách nhiệm xuất bản Bản tin phổ biến pháp luật của Hội đồng, vận hành hiệu quả Trang Thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công, ủy quyền.

2. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 9 của Quy chế này và và nhiệm vụ khác theo phân công, ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các Ủy viên Hội đồng

1. Ủy viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, là người đại diện cho cơ quan, tổ chức đã cử tham gia trong Hội đồng, chịu trách nhiệm trước Hội đồng về việc chỉ đạo, tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

2. Ủy viên Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Ủy viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

b) Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành, trợ giúp pháp lý, hỗ

trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chủ động đề xuất và phối hợp với các thành viên Hội đồng, cơ quan, tổ chức có liên quan để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

c) Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong ngành, lĩnh vực phụ trách; định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo Hội đồng và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

d) Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan thường trực Hội đồng

1. Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 1, Điều 6 và Điều 7 Quy chế này.

2. Chủ trì tham mưu xây dựng, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng.

3. Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Bảo đảm các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng; quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật.

5. Quyết định việc thành lập, thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ thư ký giúp việc Hội đồng.

6. Chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp đột xuất, sơ kết, tổng kết và các hoạt động khác của Hội đồng; theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội đồng và định kỳ báo cáo Hội đồng.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 11. Nhiệm vụ của Tổ thư ký

1. Tổ thư ký của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có nhiệm vụ như sau:

a) Giúp cơ quan thường trực Hội đồng thực hiện các công việc của cơ quan thường trực Hội đồng; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh.

b) Đề xuất dự thảo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hàng năm; tổng hợp dự toán kinh phí của các sở, ban, ngành Ủy viên Hội đồng trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

c) Đề xuất ý kiến để Hội đồng quyết định các nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trọng tâm, đột xuất và các biện pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trong từng thời kỳ.

d) Thường xuyên giữ mối liên hệ, trao đổi thông tin với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và địa phương có liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

đ) Tổng hợp, theo dõi và báo cáo Hội đồng về hoạt động phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương.

e) Có trách nhiệm giúp cơ quan thường trực Hội đồng chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp của Hội đồng.

2. Tổ trưởng Tổ thư ký của Hội đồng là Trưởng phòng Xây dựng và Phổ biến pháp luật - Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức các hoạt động của Tổ thư ký, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng về kết quả công tác của Tổ thư ký.

3. Thành viên Tổ thư ký được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan phục vụ cho công việc và hưởng các chế độ theo quy định.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 12. Chế độ họp

1. Phiên họp toàn thể các Ủy viên của Hội đồng được tiến hành mỗi năm hai lần (06 tháng và cuối năm) hoặc theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng để giải quyết các vấn đề chủ yếu sau:

a) Đề ra kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hàng năm trên địa bàn tỉnh; đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

b) Thông qua kế hoạch kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hằng năm của Hội đồng.

c) Thông qua báo cáo 06 tháng và cuối năm về tình hình triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

d) Đề xuất những biện pháp xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh.

đ) Quyết định những vấn đề khác theo đề nghị của Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực, các Phó Chủ tịch hoặc các Ủy viên Hội đồng.

2. Trong trường hợp Hội đồng không tiến hành phiên họp toàn thể, kết luận của Hội đồng được Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng ký ban hành trên cơ sở lấy ý kiến của các Phó Chủ tịch, các Ủy viên Hội đồng bằng văn bản.

3. Các phiên họp đột xuất, sơ kết, tổng kết được tiến hành theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng.

4. Kết luận của Hội đồng về việc hướng dẫn các cấp, các ngành, các địa phương phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là căn cứ để Hội đồng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên toàn tỉnh.

Điều 13. Chế độ kiểm tra

1. Hàng năm, căn cứ vào Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đã được ban hành, Hội đồng tổ chức các cuộc kiểm tra đối với Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các địa phương và sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh để nắm tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của cơ quan, đơn vị, địa phương; phát hiện những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

2. Các Ủy viên Hội đồng có trách nhiệm sắp xếp, bố trí thời gian tham gia Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch.

3. Các đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và gửi về Đoàn kiểm tra, chuẩn bị hồ sơ liên quan đến nội dung kiểm tra, sắp xếp thời gian, bố trí cán bộ chủ trì tiếp và làm việc với Đoàn kiểm tra.

4. Sau khi kết thúc kiểm tra, Đoàn kiểm tra có báo cáo kết quả kiểm tra cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Định kỳ 06 tháng, năm thực hiện chế độ báo cáo như sau:

a) Các Ủy viên Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của cơ quan, đơn vị, địa phương cho cơ quan thường trực của Hội đồng. Báo cáo định kỳ 06 tháng (trước ngày 10 tháng 6) và báo cáo năm (trước ngày 10 tháng 11).

b) Cơ quan thường trực của Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp báo cáo về kết quả phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Cơ quan thường trực của Hội đồng thường xuyên giữ mối liên hệ với các Ủy viên để trao đổi thông tin, công việc có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Điều 15. Văn bản của Hội đồng

1. Văn bản của Hội đồng do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng ký ban hành và gửi đến các Ủy viên Hội đồng và các địa phương, đơn vị, tổ chức có liên quan.

2. Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc của Hội đồng là căn cứ để các Ủy viên Hội đồng và các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các địa phương triển khai thực hiện.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Kinh phí hoạt động

Cơ quan thường trực Hội đồng xây dựng dự trù kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, bao gồm:

1. Chi tổ chức các cuộc hội thảo nghiệp vụ, các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Hội đồng;

2. Chi xây dựng và xét duyệt đề án, chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng;

3. Chi văn phòng phẩm và biên soạn tài liệu phục vụ các hoạt động của Hội đồng;

4. Chi các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra;

5. Chi sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng;

6. Chi hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

7. Chi khảo sát, học tập kinh nghiệm mô hình, kết quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Điều 17. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các xã, phường

Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các xã, phường căn cứ Quy chế này xây dựng Quy chế hoạt động.

Điều 18. Giao Sở Tư pháp - cơ quan thường trực Hội đồng có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, Quy chế có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Trên cơ sở Quy chế này, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Hội đồng, Cơ quan thường trực, Tổ thư ký và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện.